

DSSV CHƯƠNG TRÌNH ĐỀ ÁN KHOA KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH (CHÍNH THỨC)
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2025-2026

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	SỐ TÍN CHỈ ĐĂNG KÝ	SỐ TÍN CHỈ XÉT HB	ĐTB xét HB HK1/24- 25	XL HT HK1/24- 25	XL ĐRL HK1/24- 25	LOẠI HB	TIỀN HB/THÁNG (VNĐ)	SỐ THÁNG	TỔNG CỘNG (VNĐ)
1	24197001	Ngô Hiếu Nguyên	20	16	8,6	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
2	24197004	Hà Nguyễn Anh Quân	20	16	8,98	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
3	24197005	Nguyễn Hoàng Hiệp	20	16	8,56	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
4	24197035	Nguyễn Hoàng Thanh Phong	20	16	8,53	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
5	24197039	Nguyễn Khánh Vi	20	16	8,67	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
6	24197040	Lê Trần Đình Tuấn Anh	20	16	8,48	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
7	25197001	Châu Minh Khôi	21	16	8,63	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
8	25197016	Âu Dương Đức Lễ	21	16	9,37	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
9	25197019	Nguyễn Minh Mẫn	21	16	8,59	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
10	25197030	Nguyễn Huỳnh Bảo Thanh	21	16	8,51	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
11	25197037	Nguyễn Châu Uyên Vy	21	16	8,95	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
12	25197042	Phạm Bảo Anh Thư	21	16	8,6	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
13	25197044	Nguyễn Hồ Minh Cường	21	16	9,03	Xuất sắc	Tốt	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
14	25197048	Nguyễn Tấn Hùng	21	16	8,24	Giỏi	Xuất sắc	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000
15	25197055	Phạm Thiện Nhân	21	16	8,29	Giỏi	Tốt	Giỏi	3.762.000	3,5	13.167.000